TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN Ô MÔN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 01/2018/HSST
Ngày: 04/01/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô MÔN – THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Trần Thanh Thế.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Tân An.
2. Bà Bùi Thanh Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ô Môn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Bảo Trân – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 04 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 76/2017/HSST ngày 07/12/2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2017/HSST-QĐ ngày 15/12/2017 đối với bị cáo:

NGUYỄN CHÍ H (tên gọi khác: B) - sinh năm 1992.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã Th, huyện L, thành phố Cần Thơ.

Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ văn hóa: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1969 (sống) và bà Hà Thị Thu T, sinh năm 1970 (sống); Anh chị em ruột: có 03 người, lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 1996; Vợ: Trần Thị Bích Tr, sinh năm 1991; Con: có 01 người sinh năm 2013.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Không.

Bị bắt tạm giam ngày 31/10/2017. *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)*

* <u>*Người bị hại*</u>*:*

Ông **Nguyễn Đức C**, sinh năm 1972. *(Có đơn xin vắng mặt)*
Địa chỉ: Khu vực D, phường C, quận M, thành phố Cần Thơ.

* <u>*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*</u>:

1/ Ông **Nguyễn Chí C1**, sinh năm 1992 *(Có mặt)*
2/ Bà **Trần Thị Bích Tr**, sinh năm 1991 *(Có mặt)*
Địa chỉ: Ấp T, xã Th, huyện L, thành phố Cần Thơ.
3/ Ông **Lê Thanh P**, sinh năm 1992 *(Có đơn xin vắng mặt)*
Địa chỉ: Khu vực T, phường H, quận M, thành phố Cần Thơ.
4/ Ông **Lương Đăng S**, sinh năm 1965 *(Có đơn xin vắng mặt)*
Địa chỉ: Khu vực B, phường C, quận M, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 11/10/2017 Nguyễn Chí H, sinh năm 1992 (Đăng ký thường trú tại ấp T, xã Th, huyện L, thành phố Cần Thơ) điều khiển xe mô tô biển số 65K1-17840 chở em ruột là Nguyễn Chí C1, sinh năm 1992 và anh Lê Thanh P, sinh năm 1992, ngụ Khu vực Thới Hòa C, phường Long Hưng, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ đến quán thịt cầy N thuộc phường C để nhậu, đến 21 giờ cùng ngày thì nghỉ nhậu. Cả ba tiếp tục đi đến quán karaoke X thuộc khu vực B, phường C do anh Nguyễn Đức C, sinh năm 1972 làm chủ để hát karaoke và nhậu tiếp. Đến 23 giờ cùng ngày cả ba nghỉ nhậu, P đi lấy xe về trước, còn H và C1 đi ra quầy để tính tiền thì gặp anh Nguyễn Đức C đứng bên trong quầy, thì C1 bị nôn ra nền nhà nên C1 kêu anh Nguyễn Đức C cho xin 01 cái khăn giấy, anh Nguyễn Đức C đi vào phòng karaoke lấy khăn giấy cho C1, lúc này H phát hiện trên bàn trong quầy tính tiền có để 01 cái điện thoại hiệu Samsung Galaxy S7 Edge màu vàng của anh Nguyễn Đức C chủ quán nên H nảy sinh ý định lấy trộm điện thoại này để sử dụng, H đi vào trong quầy lấy trộm điện thoại bỏ vào túi quần rồi đi ra, anh Đức C lấy khăn đưa cho C1 lau mặt rồi H điều khiển xe mô tô biển số 65K1-17840 chở C1 về, trên đường về H nói với C1 "Về riết, tao mới lấy điện thoại của chủ quán" C1 mệt nên không nói gì, H chở C1 về nhà còn H về nhà vợ của H. Sau khi về đến nhà H lấy điện thoại vừa trộm được giấu vào túi quần treo trên sào đồ. Đến khoảng 08 giờ ngày 12/10/2017, chị Lê Kim N sinh năm 1973 là vợ của anh Đức C chủ quán karaoke điện thoại cho H

nói "có lấy điện thoại anh Đức C thì trả lại, nếu không trả thì trình báo công an". H nói với chị N không có lấy điện thoại rồi cúp máy, H mới điện thoại cho C1 nói "vợ chủ quán mới điện thoại kêu trả điện thoại", C1 kêu H mang điện thoại đi trả H đồng ý, đến 12 giờ 40 phút cùng ngày H đi đến quán cơm S thuộc phường C mua một cái hộp đựng cơm không để điện thoại vào trong, buộc dây thun rồi thuê anh Lương Đăng S sinh năm 1965 chạy xe Honda ôm mang chiếc hộp gửi cho anh C chủ quán karaoke 191 và trả tiền cho S 10.000 đồng, anh S đưa cho anh Đức C và anh Đức C giao nộp cho Công an. Cơ quan điều tra mời Nguyễn Chí H làm việc, H thừa nhận lấy trộm điện thoại như nội dung nêu trên.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S7 Edge màu vàng, bị nứt một đường ở góc phải màn hình;

- 01 xe mô tô biển số 65K1-178.40, nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu sơn: xanh bạc, số khung 0610FY066171, số máy G3D4E074869.

Tại Kết luận định giá tài sản số 46/KLĐG ngày 18/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Ô Môn xác định: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S7 Edge màu vàng trị giá là 6.000.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ô Môn đã trả lại điện thoại cho anh Nguyễn Đức C, hiện anh C không yêu cầu gì thêm.

Về vật chứng tạm giữ đã chứng minh được xe mô tô biển số 65K1-178.40 do Nguyễn Chí H đứng tên chủ sở hữu là phương tiện dùng để đi làm, vào ngày 11/10/2017 Hùng điều khiển xe đi nhậu, mục đích không phải chở C1 đi lấy trộm tài sản, việc lấy trộm chỉ nảy sinh tức thời, do đó cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô này cho chị Trần Thị Bích Tr là vợ của H để quản lý.

Đối với Nguyễn Chí C1 và Lê Thanh P có đi cùng với H nhưng việc H lấy trộm điện thoại của anh Nguyễn Đức C do nảy sinh tức thời và không có bàn bạc trước với nhau nên không đủ cơ sở xử lý với P và C1.

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKS ngày 07 tháng 12 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn đã truy tố Nguyễn Chí H về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Chí H thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng. Đồng thời, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn trình bày lời luận tội vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Chí H theo tội danh và điều luật đã nêu trong cáo trạng. Đồng thời phân tích những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 138 (nay là Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017); Điểm h, p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (nay là Điểm I, s Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Chí H mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Do Nguyễn Đức C không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Đề nghị buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về căn cứ buộc tội: Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Chí H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và vật chứng thu giữ được. Từ đó, có đủ cơ sở chứng minh vào khoảng 23 giờ ngày 11/10/2017, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản, bị cáo đã lén lút lấy trộm 01 cái điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S7 Edge màu vàng của anh Nguyễn Đức C mục đích để sử dụng cá nhân.

Theo Kết luận định giá tài sản số 46/KLĐG ngày 18/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Ô Môn đã kết luận giá trị 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S7 Edge màu vàng trị giá là 6.000.000 đồng. Với mức định lượng này, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn truy tố bị cáo Nguyễn Chí H theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản hợp pháp

của công dân được pháp luật bảo vệ, tác động xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ khả năng nhận thức hành vi và có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình gây ra. Bị cáo đang trong độ tuổi lao động, có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nhưng chỉ vì tham lam và nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo biết rõ việc trộm cắp tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Do đó, để có tác dụng giáo dục răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội cần có một mức án thật nghiêm khắc, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có thời gian ăn năn, hối cải về hành vi sai trái của mình, để từ đó biết sửa đổi bản thân, sống đặt mình trong khuôn khổ của pháp luật.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại. Do đó, khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết này để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ô Môn đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu tài sản là anh Nguyễn Đức C 01 cái điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S7 Edge màu vàng là phù hợp. Đối với xe mô tô biển số 65K1-178.40 do bị cáo đứng tên giấy đăng ký xe. Ngày 11/10/2017, bị cáo sử dụng xe để đi nhậu, mục đích không phải để lấy trộm tài sản. Đồng thời, tại phiên tòa bị cáo thừa nhận xe mô tô là tài sản chung của bị cáo và vợ là Trần Thị Bích Tr. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ô Môn đã trả lại chiếc xe này cho chị Tr là đúng quy định nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6].Về trách nhiệm dân sự: Mặc dù anh Nguyễn Đức C vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều tra, anh Đức C xác định đã được nhận lại tài sản và không có bị thiệt hại gì khác nên không có yêu cầu về phần trách nhiệm dân sự (Bút lục số 49-50). Do đó, Hội đồng xét xử nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[7].Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi bổ sung năm 2009);

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Chí H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; Điều 33, Điểm h, p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi bổ sung năm 2009).

Xử phạt: Nguyễn Chí H 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn phạt tù tính từ ngày 31/10/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Ghi nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ô Môn đã trả lại cho anh Nguyễn Đức C 01 cái điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S7 Edge màu vàng và trả lại cho chị Trần Thị Bích Tr 01 xe mô tô biển số 65K1-178.40.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Chí H phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm ngàn đồng)*.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và các đương sự có mặt được quyền kháng cáo. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP.Cần Thơ;
- VKSND Q.Ô Môn;
- Chi cục THADS Q.Ô Môn;
- Công an quận Ô Môn;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Bùi Trần Thanh Thế